

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST

Ngày: 21-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Đào Văn Hiến**
2- Ông **Phan Thanh Thảo**

- Thư ký phiên tòa:

Bà **Phạm Thị Thi** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông **Trần Thanh Sang** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2018/HSST-QĐ ngày 08/11/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Văn Q**, sinh năm 1981; nơi cư trú ấp AQ, xã MAH B, huyện LV, Đồng Tháp; nghề nghiệp không; trình độ văn hóa 03/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trịnh Văn Z, sinh năm 1951 (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1957 (con sống); vợ, con chưa có; tiền sự không; có 04 tiền án (Ngày 18/8/1999, bị Tòa án huyện Định Quán, Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản của công dân*”, chấp hành xong ngày 24/5/2000; Ngày 15/11/2000, bị Tòa án huyện Lấp Vò, Đồng Tháp, xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành án tại Trại giam Cồn Cát, Sóc Trăng. Trong thời gian chấp hành án đã trốn trại giam sau đó bị bắt; Ngày 31/10/2002, Tòa án huyện Long Phú, Sóc Trăng xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam giữ*”, tổng hợp hình phạt tội “*Trộm cắp tài sản*” là 03 năm 07 tháng 03 ngày tù, chấp hành xong ngày 10/01/2006; Đến ngày 19/3/2008, bị Tòa án huyện Lấp Vò, Đồng Tháp xử phạt 10 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, chấp hành xong ngày 28/5/2017); nhân thân: (Ngày

01/8/2018, bị Tòa án thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 21/8/2018, bị Tòa án quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ và có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

Trang Văn H - sinh năm: 1978 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã MH, huyện X, Đồng Tháp.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Huỳnh Minh V - sinh năm: 1982 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn TT, huyện TT, Long An.

** Người làm chứng:*

Nguyễn Phú N - sinh năm: 1974 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 3, xã NHL, huyện TT, Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 24/3/2018, anh Trang Văn H cùng với ông T, ông L và ông M uống rượu tại quán cafe của ông M (địa chỉ ấp 1, xã MH, huyện X). Trong lúc uống rượu, Q vào quán uống nước, nên ông M rủ Q cùng uống rượu chung và Q giới thiệu mình tên là Sơn làm nghề thợ hồ, nhà ở huyện Tam Nông, Đồng Tháp. Sau đó, Q xin số điện thoại của anh H và ông M.

Khoảng 17 giờ ngày 25/3/2018, Q đến quán của ông M điện thoại gọi cho anh H rủ uống rượu. Khoảng 03 phút sau, anh H đến cùng ngồi uống với Q. Sau khi uống được 0,5 lít rượu đến gần 19 giờ, thì nghỉ uống, anh H rủ Q đi thăm ông M bị tai nạn giao thông đang nằm viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Tháp Mười. Anh H sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám-đen, biển kiểm soát 66M1-398.55, Q sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 64E1-208.68 điều khiển đi đến Bệnh viện thăm ông M. Trên đường đi, Q thấy xe anh H còn mới nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khi thăm ông M xong, Q chủ động rủ anh H về quán ông M để tiếp tục uống rượu nhằm tìm cách chiếm đoạt xe của anh H.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút, thì Q và anh H về lại quán cafe ông M, ngồi trước quán tiếp tục uống rượu. Khi uống được 03-04 ly rượu, Q giả vờ mượn xe chạy thử nên hỏi anh H “*Xe ông mới quá cho tôi nổ máy xe thử coi xe có mạnh không*”, anh H tưởng thật nên đồng ý cho mượn, lúc này trên xe vẫn còn gắn chìa khóa. Q lên xe Sirius biển kiểm soát 66M1-398.55 của anh H, rồi khởi động máy lên ga lớn vô số chạy về hướng xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười. Biết Q đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nên anh H lấy xe Dream biển kiểm soát 64E1-

208.68 của Q bỏ lại điều khiển đến Công an xã Mỹ Hòa trình báo sự việc.

Sau khi chiếm đoạt xe anh H, Q điều khiển xe đến huyện Tam Nông, sau đó chạy đến thành phố Cao Lãnh, ở lại qua đêm. Đến sáng ngày 26/3/2018, Q đi qua thành phố Long Xuyên, An Giang ghé vào tiệm sửa xe không rõ địa chỉ, kêu thợ thay thế cặp bánh mâm của xe Sirius biển kiểm soát 66M1-398.55, lắp ráp lại cặp bánh mâm và lấy cái pô Sirius đổi lấy cái pô xe Dream, để chủ tiệm sửa xe bù cho Q 1.600.000 đồng. Khoảng 02 ngày sau, Q chạy xe Sirius biển kiểm soát 66M1-398.55 đến thị trấn Tân Thạnh, huyện Tân Thạnh, Long An ghé vào tiệm sửa xe Phúc Quân do anh Nguyễn Phú N làm chủ, kêu bán xe, nhưng anh N không mua, thấy anh Huỳnh Minh V đang ngồi uống cafe tại tiệm sửa xe, nên Q kêu anh V cầm với giá 4.000.000 đồng, anh V đồng ý. Đồng thời, Q hỏi mua của anh Q 01 chiếc xe Cup 50 có giấy đăng ký xe, với giá 1.500.000 đồng để làm phương tiện đi lại, sau đó bị mất chiếc xe này.

Ngoài ra vào ngày 11/4/2018, Q còn thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 65K1-205.51 của anh Võ Phát S tại phường Thới An, quận OM, thành phố Cần Thơ. Đến ngày 12/4/2018, Q điều khiển xe đến tỉnh Long An để tìm nơi tiêu thụ, thì bị Công an thị xã Kiến Tường, Long An kiểm tra bắt giữ giao cho Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử lý theo thẩm quyền. Ngày 21/8/2018, Q đã bị Tòa án quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Đối với xe Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 64E1-208.68 là xe Q trộm tại xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, vào ngày 9/3/2018. Sau đó, Q gắn biển số giả để sử dụng. Qua kết quả xác minh, xe này mang biển kiểm soát 67F9-3788, do anh Trần Tân W (địa chỉ ấp Long Phú, xã HL, huyện LV, Đồng Tháp) đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười đã chuyển xe mô tô này đến Công an huyện Lấp Vò để điều tra xử lý. Ngày 11/8/2018, Công an huyện Lấp Vò đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Q về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Ngày 11/4/2018, Q tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu trắng hồng, tại ấp Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp. Ngày 01/8/2018, bị Tòa án thành phố Sa Đéc xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 33 ngày 20/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám- đen biển kiểm soát 66M1-398.55 trị giá 16.800.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Trang Văn H đã nhận lại xe Sirius màu xám đen biển kiểm soát 66M1-398.55, không yêu cầu gì thêm.

Anh Huỳnh Minh V không yêu cầu Q bồi thường số tiền 4.000.000 đồng đã cầm xe mô tô biển kiểm soát 66M1-398.55.

Về vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra tạm giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám- đen biển kiểm soát 66M1-398.55. Xét thấy không cần thiết tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trang Văn H.

Tại Bản Cáo trạng số 33/CT-VKSTM ngày 19 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Trịnh Văn Q về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Q phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn Q từ 04 năm đến 05 năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt của Bản án số 45/2018/HS-ST ngày 21/8/2018 của Tòa án quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và hình phạt của Bản án số 29/2018/HS-ST ngày 01/8/2018 của Tòa án thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp, xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

- Tại phiên tòa bị cáo Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy:

- Ngày 18/8/1999, bị cáo Q bị Tòa án huyện Định Quán, Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản của công dân*”, chấp hành xong ngày 24/5/2000.

- Ngày 15/11/2000, bị cáo Q bị Tòa án huyện Lập Vò, Đồng Tháp xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành án tại Trại giam Cồn Cát, Sóc Trăng. Trong thời gian chấp hành án đã trốn trại giam sau đó bị bắt.

- Ngày 31/10/2002, bị cáo Q bị Tòa án huyện Long Phú, Sóc Trăng xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam giữ*”, tổng hợp hình phạt của Bản án số 22/HSST ngày 15/11/2000 của Tòa án huyện Lập Vò, Đồng Tháp, về tội “*Trộm cắp tài sản*” là 03 năm 07 tháng 03 ngày tù, chấp hành xong ngày 10/01/2006.

- Ngày 19/3/2008, bị cáo Q bị Tòa án huyện Lập Vò, Đồng Tháp xử phạt 10 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, chấp hành xong ngày 28/5/2017.

Như vậy, bị cáo có 04 tiền án, đến ngày 25/3/2018, bị cáo Q đã dùng thủ đoạn gian dối để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt của người bị hại H xe mô tô biển kiểm soát 66M1-398.55, trị giá 16.800.000 đồng (theo Bản Kết luận định giá tài sản số 33 ngày 20/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười).

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

d) Tái phạm nguy hiểm;”

[4] Xét bị cáo Q có một nhân thân rất xấu, trong khoảng thời gian từ năm 1999 đến năm 2008, bị cáo đã 04 lần bị Tòa án kết án và đều phải chấp hành án phạt tù. Đáng lý ra, sau khi được cải tạo, giáo dục bị cáo phải biết chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và đặc biệt là phải biết tôn trọng tài sản của người khác. Nhưng, bị cáo vẫn không biết hối cải để trở thành người lương thiện, mà tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Đồng thời, vào ngày 01/8/2018, bị cáo bị Tòa án thành phố Sa Đéc xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 21/8/2018, bị Tòa án quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, đều này cho thấy hành vi phạm tội của bị cáo rất liều lĩnh, xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[5] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo một thời gian, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân tốt và sống có ích cho xã hội. Đồng thời, góp phần phòng ngừa trong toàn xã hội nói chung và tại địa phương huyện Tháp Mười nói riêng, do tình hình tội phạm liên quan đến sở hữu có chiều hướng ngày càng gia tăng.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại Trang Văn H đã nhận lại xe mô tô hiệu Sirius màu xám đen biển kiểm soát 66M1-398.55 và không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

- Anh Huỳnh Minh V không yêu cầu bị cáo Q bồi thường số tiền 4.000.000 đồng, mà anh đã cầm xe mô tô biển kiểm soát 66M1-398.55 của bị cáo Q, nên không xem xét.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn Q phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

2/- Xử phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn Q 04 (bốn) năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 01/8/2018 của Tòa án thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST ngày 21/8/2018 của Tòa án quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, nên buộc bị cáo Trịnh Văn Q phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2018.

3/- Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trịnh Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Thị).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hiến Cương